

ÂM MÙ, THỦ ĐOẠN LỢI DỤNG TÔN GIÁO CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH ĐỂ CHỐNG PHÁ CÁCH MẠNG VIỆT NAM VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA HIỆN NAY

Ths. Trần Đức Dương

GV Khoa Dân Văn

Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội, đồng thời là một thực thể xã hội, ra đời tồn tại và phát triển từ hàng ngàn năm nay. Quá trình tồn tại và phát triển của tôn giáo ảnh hưởng khá sâu sắc đến đời sống chính trị, văn hoá, xã hội, đến tâm lý, đạo đức, lối sống, phong tục, tập quán của nhiều dân tộc, quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Nước ta là quốc gia có nhiều loại hình tín ngưỡng, tôn giáo. Với vị trí địa lý nằm ở khu vực Đông Nam Á có ba mặt giáp biển, Việt Nam rất thuận lợi trong môi giao lưu với các nước trên thế giới và cũng là nơi rất thuận lợi cho sự tiếp biến và thâm nhập các luồng văn hoá, các tôn giáo trên thế giới.

Về mặt dân cư, Việt Nam là quốc gia đa dân tộc với 54 dân tộc anh em. Mỗi dân tộc, kể cả người Kinh (Việt) đều lưu giữ những hình thức tín ngưỡng, tôn giáo riêng của mình. Người Việt có các hình thức tín ngưỡng dân gian như thờ cúng ông bà tổ tiên, thờ Thành hoàng, thờ những người có công với cộng đồng, dân tộc, thờ thần, thờ thánh, nhất là tục thờ Mẫu. Đồng bào các dân tộc thiểu số với hình thức tín ngưỡng nguyên thủy (còn gọi là tín ngưỡng sơ khai) như Tô tem giáo, Bái vật giáo, Sa man giáo.

Ở Việt Nam, do đặc điểm lịch sử liên tục bị xâm lược từ bên ngoài nên việc Lão giáo, Nho giáo - những tôn giáo có nguồn gốc ở phía Bắc thâm nhập; Công giáo - một tôn giáo gắn với văn minh Châu Âu vào truyền đạo và sau này đạo Tin lành đã khai thác điều kiện chiến tranh ở miền Nam để truyền giáo thu hút người theo đạo là điều dễ hiểu.

Ở nước ta có những tôn giáo có nguồn gốc từ phương Đông như Phật giáo, Lão giáo, Nho giáo; có tôn giáo có nguồn gốc từ phương Tây như Công giáo, Tin lành, Hồi giáo (Islam giáo); có tôn giáo được sinh ra tại Việt Nam như Cao Đài, Phật giáo Hoà Hảo; có tôn giáo hoàn chỉnh (có hệ thống giáo lý, giáo luật, lễ nghi và tổ chức giáo hội), có những hình thức tôn giáo sơ khai. Có những tôn giáo đã phát triển và hoạt động ổn định; có những tôn giáo chưa ổn định, đang tìm kiếm đường hướng mới cho phù hợp.

Hiện nay ở nước ta có khoảng 80% dân số có đời sống tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó có khoảng 20 triệu tín đồ của 12 tôn giáo (Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Hồi giáo, Cao Đài, Phật giáo Hoà Hảo, Tịnh Độ Cư Sĩ Phật Hội Việt Nam, Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa, Giáo Hội Phật

Đường Nam Tông Minh Sư Đạo, Minh Lý Đạo, Tam Tông Miếu và B'Hai) và 32 tổ chức đã được công nhận tư cách pháp nhân đang hoạt động bình thường, ổn định, chiếm 25% dân số.

Với sự đa dạng của các loại hình tín ngưỡng, tôn giáo nói trên, người ta thường ví Việt Nam như bảo tàng tôn giáo của thế giới. Về khía cạnh văn hoá, sự đa dạng các loại hình tín ngưỡng tôn giáo đã góp phần làm cho nền văn hoá Việt Nam phong phú và đặc sắc. Tuy nhiên đó là những khó khăn đặt ra trong việc thực hiện chủ trương, chính sách đối với tôn giáo nói chung và đối với từng tôn giáo giáo cụ thể.

Tư tưởng nhất quán, xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta là tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân; đoàn kết tôn giáo, hòa hợp dân tộc. Nghị quyết 25-NQ/TU ngày 12-3-2003 khẳng định: *"Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật"*.

Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ra đời năm 2004 là một minh chứng, một bước tiến và một lần nữa tiếp tục khẳng định nguyên tắc nhất quán trong chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam là tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Thực tế, những chủ trương, chính sách tín ngưỡng, tôn giáo không phải chỉ được khẳng định ở Hiến pháp, pháp luật hay trong

các chỉ thị, nghị quyết của Đảng mà được thể hiện sống động trong cuộc sống hàng ngày.

Cho đến nay, Nhà nước ta đã công nhận tư cách pháp nhân cho 32 tổ chức tôn giáo và tiếp tục xem xét theo tinh thần của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo. Cả nước có hơn 56.000 chức sắc, nhà tu hành, chưa kể hàng vạn người hoạt động bán chuyên nghiệp của các tổ chức tôn giáo, Hàng trăm cơ sở đào tạo chức sắc, nhà tu hành của các tôn giáo. Cả nước hiện có hơn 22.000 cơ sở thờ tự, trong đó có nhiều cơ sở được xây dựng mới, xây dựng lại khang trang, đẹp đẽ. Đó là bằng chứng sinh động về đảm bảo tự do tín ngưỡng, tôn giáo là nguyên tắc hàng đầu và nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam vì cuộc sống tinh thần của hàng triệu tín đồ và cũng là những công dân của Việt Nam.

Chính sự quan tâm của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, do đó trong những năm gần đây, đa số các tôn giáo đều hoạt động bình thường trong khuôn khổ pháp luật và tuân thủ sự quản lý của Nhà nước. Đa số tín đồ đều là người dân lao động, đã và đang đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới. Các tôn giáo được công nhận tư cách pháp nhân hoạt động gắn với dân tộc, có tác dụng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng cuộc sống *"tốt đời đẹp đạo"*, góp phần vào công cuộc đổi mới của đất nước.

Tuy nhiên, tình hình hoạt động tôn giáo đang có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định. Đặc biệt, các thế lực thù địch trong và ngoài nước luôn tìm mọi cách lợi dụng vấn đề tôn giáo để chống phá cách mạng nước ta.

Các thế lực phản động thường lợi dụng vấn đề tôn giáo và dân tộc để cổ súy tư

tưởng ly khai, chống đối, ráo riết ủng hộ những phần tử bất mãn, quá khích nhằm kích động biểu tình, gây bạo loạn. Do đó, cần nhận thức rõ những âm mưu, thủ đoạn, phương thức hoạt động của chúng để có biện pháp xử lý kịp thời.

Đặc biệt, lợi dụng xu thế toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế, các thế lực thù địch ráo riết đẩy mạnh chiến lược “*diễn biến hoà bình*”, kích động xu hướng chia rẽ, ly khai, gây mất ổn định xã hội, từ đó phát triển thành các cuộc bạo loạn chính trị ở một số quốc gia để lấy cớ can thiệp, lật đổ, thực hiện ý đồ ép buộc các nước có chế độ chính trị hoặc lựa chọn con đường phát triển khác với Mỹ và một số nước đồng minh của Mỹ phải phụ thuộc vào Mỹ, trong đó có Việt Nam.

Để thực hiện âm mưu đó, cùng với việc lợi dụng các vấn đề “*dân chủ*”, “*nhân quyền*” và “*dân tộc*”, “*tôn giáo*” được sử dụng như một vũ khí quan trọng để xuyên tạc, vu khống, tạo cớ can thiệp vào công việc nội bộ nước ta. Đồng thời, các hoạt động gây dựng lực lượng chống đối ở trong nước được thực hiện một cách ráo riết nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, hòng làm mất ổn định chính trị - xã hội, tiến tới chuyển hoá chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Trước đây, xâm lược và thống trị nước ta, các thế lực đế quốc đều tìm cách lợi dụng tôn giáo để phục vụ cho lợi ích chính trị phản động của chúng. Việc lợi dụng tôn giáo của các thế lực đế quốc đã và đang để lại nhiều hậu quả mà chúng ta phải giải quyết. Ngày nay, Mỹ và các thế lực thù địch ở trong nước và ngoài nước đang thực hiện chiến lược “*Diễn biến hoà bình*”, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gắn với nhân quyền để chống phá

cách mạng nước ta. Polga – đại sứ Mỹ tại Sài Gòn (thuộc CIA ở Việt Nam) đã nói khi Mỹ rút khỏi Sài Gòn rằng: “*Sau khi Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam thì lực lượng đấu tranh với Cộng sản, chủ yếu là tôn giáo*”. Hiện nay, Mỹ đã và đang tìm cách xuyên tạc tình hình tôn giáo trong nước, vu khống ta hạn chế, đàn áp tôn giáo; đồng thời đơn phương đặt ra những hành lang pháp lý vô lý để hòng thông qua đó can thiệp vào vấn đề tôn giáo ở nước ta. Tìm mọi cách thông qua các đạo luật, nghị quyết nhằm lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân chủ, nhân quyền và quốc tế hóa vấn đề tôn giáo để can thiệp, chống phá Việt Nam. Trong những năm qua, Mỹ đã đưa ra rất nhiều các dự luật gọi là nhân quyền – tôn giáo liên quan đến Việt Nam, như HR 1587 (1995), HR 1865 (1997), HR 2431 (1999), HR 2368 (2001)...và gần đây là dự luật HR 20 (2010)... Mỹ cũng đã và đang tìm cách tập hợp, hỗ trợ các phần tử xấu và cực đoan trong các tôn giáo để gây mất ổn định tình hình tôn giáo trong nước.

Các phương thức hoạt động chủ yếu được các thế lực thù địch, những phần tử phản động lưu vong, phần tử xấu sử dụng là:

Thứ nhất, kết hợp chặt chẽ vấn đề “*tôn giáo*” với vấn đề “*dân tộc*” để kích động tâm lý mặc cảm, tư tưởng ly khai, tư tưởng chống đối trong cộng đồng đồng bào có đạo và đồng bào dân tộc thiểu số. Trong quá trình thực hiện chiến lược “*diễn biến hoà bình*”, các chiến lược gia phương Tây khẳng định: Tôn giáo và dân tộc là hai vũ khí có khả năng đánh gãy xương sống cộng sản. Sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu cuối thế kỷ trước đã phần nào cho ta nhận thấy thủ đoạn này của chúng.

Đối với Việt Nam, các thế lực thù địch nhìn nhận tôn giáo như một “*lực lượng chính trị*” có thể “*đổi trọng*” với Đảng Cộng sản Việt Nam. Bên cạnh đó, các tổ chức phản động người Việt lưu vong cũng tích cực hậu thuẫn cả về vật chất lẫn tinh thần cho những phần tử bất mãn, cực đoan, quá khích trong một số cộng đồng tôn giáo nhằm phục vụ ý đồ sử dụng tôn giáo làm lực lượng thúc đẩy nhanh tiến trình “*dân chủ hoá*”, thay đổi thể chế chính trị ở Việt Nam.

Thứ hai, tích cực ủng hộ những phần tử bất mãn, cực đoan, quá khích trong một số cộng đồng tôn giáo, tổ chức lôi kéo, kích động quần chúng tín đồ biểu tình, gây rối dẫn tới bạo loạn để lấy cớ can thiệp từ “*bên ngoài*”. Sự hậu thuẫn này chính là lý do giải thích tại sao hiện nay các phần tử bất mãn, cực đoan, quá khích trong một số cộng đồng tôn giáo có thái độ công khai thách thức, ngang nhiên chống đối chính quyền. Ngoài ra, chúng còn lợi dụng tình hình khiếu kiện để xuyên tạc, vu cáo Đảng và Nhà nước ta vi phạm nhân quyền, vi phạm tự do tôn giáo. Từ đó, kích động quần chúng tín đồ nổi dậy chống đối chế độ, chia rẽ nhân dân với Đảng và Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Một số tổ chức tôn giáo phản động ở hải ngoại như Phật giáo Việt Nam Thống nhất hải ngoại tán phát tài liệu trên mạng internet với nội dung xuyên tạc, vu khống chính quyền Việt Nam khủng bố, đàn áp, bắt giam, ngăn cản hoạt động tôn giáo của các tín đồ Phật giáo Hoà Hảo; số cầm đầu tổ chức người Thượng lưu vong ở Mỹ tổ chức biểu tình phản đối chính quyền Việt Nam vi phạm nhân quyền đối với người dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, tiếp tục chỉ đạo số trong nước thu

thập tình hình có liên quan đến dân chủ, nhân quyền và tìm cách gặp người nước ngoài để yêu cầu họ giúp giải quyết vấn đề “*Tin Lành Đê-ga*”. Nhiều năm qua, đạo Tin Lành bị bọn phản động Phun-rô triệt để lợi dụng để chống phá cách mạng. Chúng núp dưới chiêu bài “*Tin Lành Đê-ga*” để kích động quần chúng chống phá cách mạng.

Thứ ba, tích cực thúc đẩy liên kết hoạt động giữa các tôn giáo (liên tôn); phối hợp chặt chẽ với các lực lượng phản động, cơ hội chính trị trong nước để tạo dựng ngọn cờ, hình thành lực lượng đối lập, đối trọng với Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam (thủ đoạn này đã từng được các thế lực phản động quốc tế chống chủ nghĩa cộng sản sử dụng thành công ở một số nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu trước đây); đẩy mạnh phát triển các hội đoàn tôn giáo, làm sầm uất xứ đạo, khuếch trương thanh thế, kết hợp với tăng cường truyền đạo trái phép, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ để tập hợp quần chúng, gây áp lực với chính quyền địa phương nếu bị xử lý.

Thứ tư, tiến hành những hoạt động chiến tranh tâm lý, phá hoại tư tưởng, tuyên truyền kích động mâu thuẫn, xung đột, nhất là đối lập về hệ tư tưởng giữa “*hữu thần*” với “*vô thần*”, giữa thế giới quan tôn giáo với thế giới quan cộng sản; vu cáo cộng sản diệt đạo, Nhà nước đàn áp tôn giáo làm cho bộ phận quần chúng lạc hậu ngộ nhận tin theo, từ đó, tạo lực lượng chống đối ngầm chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Một số tổ chức phản động người Việt lưu vong lợi dụng hoạt động tài trợ và thông qua hoạt động từ thiện (các NGO tôn giáo) để chuyển tài liệu tôn giáo có

nội dung phản động vào trong nước, xuyên tạc bản chất chế độ ta, kích động tư tưởng chống đối trong quần chúng tín đồ. Điều đó đã ít nhiều tác động đến tư tưởng của một số đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là số đồng bào có đạo, dẫn đến những hành động vi phạm pháp luật như: chống lại việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở các địa phương; tập hợp lực lượng để tổ chức gây rối trật tự công cộng, gây bạo loạn chính trị...

Những hoạt động chống phá trên đây của các thế lực thù địch đều nhằm mục đích làm cho nhân dân ta “*tự diễn biến*”, hình thành các nhân tố, các lực lượng, khuynh hướng chống chủ nghĩa xã hội trong lòng xã hội ta, kích động gây mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, chia rẽ dân tộc, tôn giáo, dùng quần chúng để làm suy yếu hiệu lực của chính quyền. Nhận thức rõ tính chất nguy hiểm trong hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo để chống phá cách mạng Việt Nam, tại Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX, Đảng ta đã cảnh báo: Trong chiến lược “*diễn biến hòa bình*”, vấn đề tôn giáo được các thế lực phản động trong và ngoài nước coi là “*ngòi nổ*” hết sức nhạy cảm.

Trong thời gian tới, các thế lực thù địch, phản động lưu vong, số cơ hội chính trị, phần tử xấu vẫn sẽ tiếp tục lợi dụng tôn giáo với nhiều hình thức, thủ đoạn mới để lôi kéo, tập hợp lực lượng, tiếp tục hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam. Chúng tiếp tục chỉ đạo từ bên ngoài, móc nối với những phần tử chống đối ở trong nước xây dựng cơ sở, tìm cách tái phục hồi các hoạt động chống đối. Do vậy, nhìn chung tình hình mọi mặt về cơ

bản là tiếp tục ổn định, song vẫn tiềm ẩn những nhân tố có thể gây mất ổn định, khó lường trước, cần hết sức quan tâm, không thể xem thường.

Thực trạng và xu hướng trên cho thấy tính chất nguy hiểm trong âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Do đó, đang đặt ra cho công tác tôn giáo là vừa phải đảm bảo nhu cầu tín ngưỡng của quần chúng tín đồ, vừa phải cảnh giác đấu tranh làm thất bại âm mưu chống phá của Mỹ và các thế lực thù địch trong việc lợi dụng vấn đề tôn giáo chống phá cách mạng nước ta. Nếu không nâng cao cảnh giác và chủ động ngăn chặn, đối phó có hiệu quả với hoạt động chống phá của chúng, sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thực trạng này đã và đang đặt ra một số yêu cầu cấp thiết sau:

Một là, cấp uỷ, chính quyền các cấp cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu, nâng cao nhận thức, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo nói chung, từng tôn giáo cụ thể nói riêng. Chú trọng nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo, khắc phục tình trạng buông lỏng quản lý ở một số địa phương. Cần nhận thức rõ rằng, giải quyết tốt vấn đề tôn giáo sẽ là một trong những nhân tố quan trọng góp phần ổn định chính trị - xã hội ở cả nước cũng như từng địa phương.

Hai là, chú trọng công tác xây dựng lực lượng chính trị, cơ sở cốt cán trong tôn giáo; làm tốt công tác phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên trong tín đồ tôn giáo nhằm phát huy tác dụng làm “*hạt nhân*” trong phong trào cách mạng của quần chúng ở địa phương, cơ sở. Kiện toàn bộ máy tuyên

truyền nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng; đặc biệt là ở những vùng có đông đồng bào theo đạo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo để quần chúng tin đồ hiểu rõ và chấp hành nghiêm túc; khai thác các giá trị nhân văn, đạo đức tiến bộ trong giáo lý tôn giáo để vận động, thu hút, tập hợp quần chúng tín đồ tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

Trước sự tấn công quyết liệt của các thế lực thù địch, nếu chúng ta không chú trọng, quan tâm, nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng, không “*nắm*” được quần chúng thì sẽ phải đối mặt với những nguy cơ như nhiều nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu những năm 80 và 90 của thế kỷ trước.

Ba là, đẩy mạnh công tác phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện tốt chính sách đoàn kết lương - giáo; tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói, giảm nghèo, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, làm cho cộng đồng ổn định, buôn làng phát triển, gia đình ấm no... Bên cạnh đó, phải kịp thời vạch trần mọi âm mưu, phương thức, thủ đoạn mà các thế lực thù địch thường lợi dụng tôn giáo để gây chia rẽ dân tộc, chống phá cách mạng nước ta; vạch trần bộ mặt phản động, đội lốt tôn giáo để phá hoại cách mạng để quần chúng nhân dân hiểu rõ, từ đó nâng cao trình độ nhận thức, giác ngộ, ý thức cách giác cách mạng trong quần chúng tín đồ.

Bốn là, các địa phương cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo của Đảng, Nhà nước, Mặt

trận, đoàn thể; nhất là, đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo chuyên sâu ở tỉnh, huyện, xã, đáp ứng tốt yêu cầu quản lý nhà nước đối với công tác tôn giáo trong tình hình mới. Tổ chức các lớp, các đợt tập huấn riêng cho các chức sắc, chức việc, người có ảnh hưởng, uy tín với cộng đồng tôn giáo, dân tộc để phổ biến chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước; đồng thời, nhắc nhở trách nhiệm của họ trong khi chăm lo việc đạo phải thường xuyên yêu cầu tín đồ chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng cuộc sống “*tốt đời - đẹp đạo*”, tuân thủ pháp luật, làm tròn nghĩa vụ công dân, cảnh giác và góp phần đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch. Bên cạnh đó, phải nắm chắc số phận tử bất mãn, cơ hội chính trị, cực đoan, quá khích trong các cộng đồng tôn giáo, số đối tượng cầm đầu kích động quần chúng giáo dân khiếu kiện trên từng địa bàn cụ thể để chủ động quản lý, đấu tranh có hiệu quả, ngăn chặn kịp thời.

Những năm qua, công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo đã đạt được nhiều thành tựu rất đáng ghi nhận, đã có những bước tiến tốt hơn và ngày càng đi vào ổn định; công tác tuyên truyền, vận động quần chúng đã đem lại những hiệu quả tích cực hơn, tình hình sinh hoạt tôn giáo dần đi vào xu thế bình thường, ổn định, quần chúng tín đồ, chức sắc, chức việc vui mừng, phấn khởi, yên tâm, tin tưởng vào chủ trương, đường lối, chính sách tôn giáo đúng đắn của Đảng và Nhà nước, các hoạt động tôn giáo trái phép giảm hẳn... Tuy vậy, thiết nghĩ trong thời gian tới các cấp uỷ, chính quyền, các ngành chức năng và các đoàn thể ở địa phương, cơ sở phải không ngừng nâng cao cảnh giác cách mạng, tiếp tục có những biện pháp thiết thực, hữu hiệu để đấu tranh ngăn

chặn những âm mưu, thủ đoạn hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch trong nước và quốc tế.